

Số: 140A /QĐ-SVHTTDL

Đồng Tháp, ngày 02 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2021
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị trực thuộc**

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các Hội, doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND-HC ngày 14/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 1859/QĐ-UBND-HC ngày 08/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-SVHTTDL ngày 31/12/2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc giao dự toán thu – chi NSNN năm 2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu – chi NSNN năm 2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị trực thuộc Sở theo phụ lục và Quyết định số 404/QĐ-SVHTTDL ngày 31/12/2020 của Sở văn hóa, Thể thao và Du lịch kèm theo.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước;
- Các ĐVSN thuộc Sở;
- Ban biên tập Sở (thực hiện công khai NSNN theo quy định);
- Lưu: VT, KHTC (TP). 03b.



Nguyễn Ngọc Thương

DỰ TOÁN THU - CHI NSNN NĂM 2021(Kèm quyết định số: 140^q/QĐ-SVHTTDL ngày 02 tháng 02 năm 2021)

Đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Mã đơn vị có quan hệ với NS: 1066944

Mã KBNN nơi giao dịch: 0661

Chương 425

Đơn vị tính: 1.000 đồng

L	K	Nội dung	Tổng số	Văn phòng Sở VHTTDL	Bảo tàng tổng hợp tỉnh	Thư viện tỉnh	KDT Nguyễn Sinh Sắc	KDT Xẻo Quít	BQL KDT Gò Tháp	Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật	Trung tâm HL&TD TDTT
		I. TS thu, chi, nộp NS từ nguồn phí, lệ phí, dịch vụ, thu khác:									
		1/- Tổng số thu	4.516.000	50.000	96.000	250.000	720.000	0	500.000	1.000.000	1.900.000
		Thu phí, lệ phí	56.300	50.000		6.300					
		Thu dịch vụ, thu khác	4.459.700		96.000	243.700	720.000	0	500.000	1.000.000	1.900.000
		2/- Chi từ nguồn thu được để lại	3.700.730	27.000	51.000	209.370	544.000	0	407.360	860.000	1.602.000
		Chi thu phí, lệ phí	32.670	27.000		5.670					
		Chi thu dịch vụ, thu khác	3.131.060		0	143.700	430.000		317.360	800.000	1.440.000
		60% chi hoạt động	537.000	0	51.000	60.000	114.000		90.000	60.000	162.000
		3/- Số nộp NSNN	439.270	5.000	11.000	630	100.000	0	32.640	100.000	190.000
		Thu phí, lệ phí	5.630	5.000		630					
		Thu dịch vụ, thu khác	433.640		11.000		100.000		32.640	100.000	190.000

L	K	Nội dung	Tổng số	Văn phòng Sở VH TTDL	Bảo tàng tổng hợp tỉnh	Thư viện tỉnh	KDT Nguyễn Sinh Sắc	KDT Xẻo Quít	BQL KDT Gò Tháp	Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật	Trung tâm HL&TD TDTT
		4/- 40% số thu thực hiện cải cách tiền lương	376.000	18.000	34.000	40.000	76.000		60.000	40.000	108.000
		II. Dự toán chi từ nguồn NSNN cấp	119.310.000	22.254.347	2.881.000	4.460.783	5.470.000	2.385.000	4.015.968	12.430.000	65.412.902
		Trong đó:									
		Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	37.211.000	6.886.000	1.895.000	2.210.000	3.520.000	1.685.000	2.950.000	6.810.000	11.255.000
		Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	82.099.000	15.368.347	986.000	2.250.783	1.950.000	700.000	1.065.968	5.620.000	54.157.902
340	341	1. Quản lý NN	7.110.000	7.110.000	0	0	0	0	0	0	0
		Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.886.000	6.886.000							
		Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	224.000	224.000							
160	161	2. Sự nghiệp VH	39.370.000	7.727.249	2.881.000	4.460.783	5.470.000	2.385.000	4.015.968	12.430.000	0
		Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	19.070.000		1.895.000	2.210.000	3.520.000	1.685.000	2.950.000	6.810.000	
		Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	20.300.000	7.727.249	986.000	2.250.783	1.950.000	700.000	1.065.968	5.620.000	
220	221	3. Sự nghiệp TDTT	15.000.000	2.980.704,200	0	0	0	0	0	0	12.019.295,800
		Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0								
		Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	15.000.000	2.980.704,200							12.019.295,800

L	K	Nội dung	Tổng số	Văn phòng Số VHTTDL	Bảo tàng tổng hợp tỉnh	Thư viện tỉnh	KDT Nguyễn Sinh Sắc	KDT Xảo Quít	BQL KDT Gò Tháp	Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật	Trung tâm HL&TĐ TĐTT
070	083	4. Sự nghiệp đào tạo	55.330.000	1.936.394	0	0	0	0	0	0	53.393.606
		Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.255.000								11.255.000
		Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	44.075.000	1.936.393,520							42.138.606,480
100	102	Sự nghiệp khoa học	2.500.000	2.500.000							
		Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.500.000	2.500.000,000							

Ghi chú: Tổng nguồn thu của KDT.NSS là 1 tỷ (Trong đó, 280 triệu thu và chi cho các hoạt động tu bổ di tích; 720 triệu thu sự nghiệp)

